



TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
21	Vũ Thị Hồng Yến	008984/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT- BNVT ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định	Không	
22	Nguyễn Thu Trang	0006666/HY-GPHN	Y học dự phòng	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sĩ Y học dự phòng	Không	
23	Phạm Thị Hương	001698/HY-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng	Không	

Hồng Minh, ngày 11 tháng 6 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Hằng

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
16	Nguyễn Thị Thu	0004556/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh	Không	
17	Vũ Thị Hồng Phấn	001190/TB-GPHN	Y khoa	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh	Không	
18	Tạ Thị Thúy	0004183/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y, qui định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức HS	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Hộ sinh Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định	Không	
19	Nguyễn Thị Thủy	0004181/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/2/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội Vụ	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Y sĩ Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định	Không	
20	Trần Thị Thương	001237/CCHN-D-SYT-TB	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm y tế	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Dược sỹ Cao đẳng	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
10	Nguyễn Thị Thanh Vân	0004091/TB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh	Không	
11	Hoàng Thanh Hiền	0006311/TB-CCHN	Khám chữa bệnh bằng YHCT	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh theo YHCT	Không	
12	Nguyễn Thị Tuyết	0004147/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2025/QĐ-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định	Không	
13	Phạm Thị Bích Thảo	0004146/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2025/QĐ-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Điều dưỡng Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định	Không	
14	Lê Văn Tuấn	000859/TB-CCHN	Quản thuốc	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Cao đẳng dược	Không	
15	Nguyễn Thị Ánh		Dân số	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Cao đẳng dược	Không	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
4	Nguyễn Xuân Nam	0004145/TB-CCHN	Thực hiện theo thông tư 10/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 27/5/2015 của BYT-BNV	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Y sĩ Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định	Không	
5	Nguyễn Thị Thơm	0004182/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi HĐCM theo TT số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Hộ sinh cao đẳng Thực hiện phạm vi HĐCM theo quy định	Không	
6	Bùi Xuân Bích			Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Cao đẳng dược	Không	
7	Vũ Thị Dự			Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Dân số	Không	
8	Đỗ Thị Thùy	0006689/TB-CCHN	Tham gia sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo qui định tại TT liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh	Không	
9	Nguyễn Thị Huệ	0004090/TB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực; giờ trực	Y sĩ khám bệnh, chữa bệnh	Không	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trạm Y tế xã Hồng Minh
- Địa chỉ: Thôn Cổ Trại, xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h, các ngày trong tuần (7 ngày/tuần)
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thu Hằng	006846/TB-CCHN	Khám bệnh , chữa bệnh Đa khoa	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực giờ trực	Bác sĩ CKI; Giám đốc TYT; người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Bác sĩ khoa Khám bệnh	Không	
2	Nguyễn Thành Chung	0004074/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực giờ trực	Y sĩ Khoa khám bệnh, chữa bệnh	Không	
3	Nguyễn Thị Xuân	005673/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa	Mùa đông: từ 7h-11h30; 13h-16h30 Mùa hè: Từ 6h30-11h; 11h30-17h 5 ngày/ tuần từ thứ 2 đến thứ 6; ngày trực giờ trực	Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Không	